

Số: 27246 /CT-TTHT
V/v khấu trừ thuế TNCN.

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Văn phòng Đại diện Tổ chức Family Health International tại Việt Nam
Đ/c: Tầng 7, Tòa nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm,
TP. Hà Nội; MST: 0101867423

Trả lời công văn số 209/CV-2018 ngày 20/4/2018 của Văn phòng Đại diện Tổ chức Family Health International tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Văn phòng) hỏi về khấu trừ thuế Thu nhập cá nhân, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Khoản 2 Điều 2 quy định về các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công:

"2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

... b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản phụ cấp, trợ cấp sau:

...b.6) ..., trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội...."

+ Tại Điều 25 quy định về khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế:

"1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần.

...b.5) Số thuế phải khấu trừ đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú được xác định theo hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư này; của cá nhân không cư trú được xác định theo Điều 18 Thông tư này.

...i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân....”

- Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Lao động:

“2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động, hai bên có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản có liên quan đến quyền lợi của mỗi bên; trường hợp đặc biệt, có thể kéo dài nhưng không được quá 30 ngày.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Văn phòng và người lao động thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động (từ 03 tháng trở lên), Văn phòng thực hiện trả lương và các khoản hỗ trợ, trợ cấp cho người lao động thì:

+ Các khoản tiền trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật lao động và Luật bảo hiểm xã hội thuộc đối tượng không chịu thuế TNCN.

+ Các khoản tiền lương, tiền công, tiền phụ cấp, trợ cấp (bao gồm khoản hỗ trợ tài chính khi kết thúc HĐLĐ...) chịu thuế TNCN, Văn phòng thực hiện khấu trừ theo biểu lũy tiến từng phần.

+ Sau khi đã chấm dứt HĐLĐ nếu Văn phòng chi trả thêm các khoản hỗ trợ tài chính, trợ cấp thôi việc, mất việc làm (ngoài quy định của Bộ luật lao động và Luật Bảo hiểm xã hội) cho người lao động thì thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% đối với các khoản chi từ 2.000.000 đồng trở lên theo hướng dẫn tại Điểm i, Khoản 1, Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Văn phòng được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng QLT TNCN;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3)

